

Bản án số: 193/2023/HS - ST

Ngày: 24/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thành Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên – Cán bộ hưu trí

2. Bà Lê Thị Khanh – Nguyên Hiệu trưởng Trường THCS Trung Mỹ Tây 1

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 516/2023/HSST-QĐ ngày 26/7/2023 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Hữu L, sinh ngày 05/4/2006; tại: Tp. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: xx xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện tại: xx xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L1 và bà Lê Thị L; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh từ ngày 30/09/2022 cho đến nay; bị cáo được trích xuất và có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Minh N, sinh ngày 07/10/2005 tại Tp. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: yy xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Minh Th và bà Trương Thị Cẩm T.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh từ ngày 27/09/2022 cho đến nay; bị cáo được trích xuất và có mặt tại phiên tòa.

3/ Hồ Ngọc B, sinh ngày 09/10/2006 tại Tp. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: yy, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: zz xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Ngọc D và bà Trần Thị C.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 30/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về “Tội cướp giật tài sản” theo bản án số 243/2023/HS-ST.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh từ ngày 24/6/2022 cho đến nay; bị cáo được trích xuất và có mặt tại phiên tòa.

4/ Trương Thành Tr, sinh ngày 17/10/2006 tại Tp. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: yy xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con bà Trương Thị T; cha: Không rõ.

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 20/04/2022 bị Công an xã Xuân Thới Thượng xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/06/2022 cho đến nay; bị cáo được trích xuất và có mặt tại phiên tòa.

5/ Vũ Thanh T, sinh ngày 06/12/2007 tại Tp. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: xx xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con bà Vũ Thị Lệ Th và ông Dương Hồng T.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam đến ngày 27/09/2022 cho đến nay; bị cáo được trích xuất và có mặt tại phiên tòa.

6/ Lâm Quan H, sinh ngày 01/5/2007 tại Vĩnh Long; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: xx xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lâm Văn H và bà Phan Thị Cẩm T.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh từ ngày 03/10/2022 cho đến nay; bị cáo được trích xuất và có mặt tại phiên tòa.

7/ Lê Minh T, sinh ngày 17/7/1978 tại Tp. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: yy xã Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: zz xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Lê Văn Qu và bà Nguyễn Thị K.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh từ ngày 24/06/2022 đến ngày 01/7/2022 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Những người tham gia tố tụng khác:*

1. Bị hại:

1.1. Ông Lữ Phong Kh, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: xx, Phường 5, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

1.2. Ông Khuu Tiến D, sinh năm 1995 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: yy, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

1.3. Bà Lê Thị Minh Ph, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: zz, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

1.4. Bà Lê Hoàng Diễm Q, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: aa, phường Hiệp Phú, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

2. Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

2.1. Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hữu L là bà Lê Thị L (có mặt)

Địa chỉ: xx, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

2.2. Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Minh N là bà Trương Thị Cẩm T (có mặt).

Địa chỉ: uu, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

2.3. Đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Ngọc B là bà Trần Thị C (có mặt)

Địa chỉ: yy, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

2.4. Đại diện hợp pháp của bị cáo Trương Thành Tr là bà Trương Thị T (có mặt).

Địa chỉ: zz, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

2.5. Đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Thanh T là bà Vũ Thị Lệ Th (có mặt).

Địa chỉ: zz, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

2.6. Đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Quan H là ông Lâm Văn H (có mặt).

Địa chỉ: zz xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

3. Người bào chữa cho bị cáo:

3.1. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu L: Luật sư Dương Đình Thọ (có mặt).

3.2. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh N: Luật sư Bùi Thị Hồng Vân (có đơn xin vắng mặt).

3.3. Người bào chữa cho bị cáo Hồ Ngọc B: Luật sư Võ Thị Tuyết Hạnh (có mặt).

3.4. Người bào chữa cho bị cáo Trương Thành Tr: Luật sư Huỳnh Khắc Thuận (có mặt).

3.5. Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thanh T: Luật sư Vũ Anh Tuấn (có mặt)

3.6. Người bào chữa cho bị cáo Lâm Quan H: Luật sư Nguyễn Khắc Hiếu (có mặt)

Là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 470 Nguyễn Tri Ph, Phường 9, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N, Vũ Thanh T, Lâm Quan H, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr bàn bạc với nhau cướp giật tài sản của người khác. Cả nhóm thống nhất mỗi xe máy đi 02 người; Trung, Nhân, Huy là người điều khiển xe máy; B, L, C ngồi sau trực tiếp cướp giật tài sản. Xe nào cướp giật được tài sản thì khi bán hai người đi xe đó sẽ hưởng toàn bộ số tiền. Khi phát hiện người có tài sản thì thông báo cho cả nhóm biết, xe nào thuận lợi thì thực hiện việc cướp giật, các xe còn lại làm nhiệm vụ ngăn cản sự truy đuổi của bị hại và người đi đường. Các bị cáo đã thực hiện các vụ cướp giật điện thoại di động, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 07 giờ 00 ngày 23/6/2022, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N cùng 2 đối tượng tên C, H (chưa xác định lai lịch) gặp nhau tại quán cà phê trên đường Lê Lợi thuộc xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thống nhất cùng nhau đi cướp giật tài sản. T điều khiển xe máy biển số 66N1-149.10 chở Bảo, N điều khiển xe máy chưa xác định biển số chở L, H điều khiển xe máy (chưa xác định biển số) chở C, chạy quanh các tuyến đường trên địa bàn huyện Hóc Môn để tìm người có tài sản cướp giật. Khi đến trước nhà xx đường Mỹ Huệ 6, ấp Mỹ Huệ, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn thì B phát hiện anh Lữ Phong Kh ngồi trên xe máy dừng bên đường cùng chiều lưu thông của L đang sử dụng điện thoại di động Iphone 11 Promax. B nói cho cả nhóm biết để cướp giật điện thoại của anh K. Trung chở B, Nh chở L điều khiển xe vòng lại, chạy từ phía sau lên. T áp sát vào xe của anh K để Bảo cướp giật điện thoại di động của anh Kh rồi cùng nhau tẩu thoát. Riêng H và C không nghe B nói nên không cùng tham gia cướp giật tài sản.

Sau khi cướp điện thoại di động của anh K, trên đường tẩu thoát, B gọi điện thoại cho Lê Minh T, nói cho Tuyển biết vừa cướp giật được điện thoại muốn đem bán cho T. T đồng ý mua giá 3.000.000 đồng nên B và T chia nhau mỗi người 1.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 12/9/2022, Nguyễn Minh N điều khiển xe máy biển số 59S-522.68 chở Nguyễn Hữu L lưu thông trên tuyến đường Nguyễn Hữu Cầu tìm người có tài sản cướp. Khi đến trước nhà không số tổ 11, ấp Mỹ Huệ, xã Trung Chánh thì L phát hiện anh Khuru Tiến D điều khiển xe máy lưu thông ngược chiều, tay trái của anh D đang cầm điện thoại di động hiệu Oppo Reno. L ra hiệu cho Nhân điều khiển xe vòng lại, áp sát vào bên trái xe anh D để Lĩnh giật điện thoại rồi tăng tốc độ tẩu thoát. Thấy anh D truy hô và đuổi theo, L lấy bình xịt hơi cay đã chuẩn bị sẵn xịt thẳng vào mặt anh D làm anh D không thể tiếp tục truy đuổi. N chở L đến tiệm điện thoại Thiên An trên đường Dương Công Khi, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, L vào tiệm bán điện thoại vừa cướp giật được cho Vũ Ngọc H với giá 2.500.000 đồng, cả hai chia nhau tiêu xài.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 25/9/2022, Lâm Quan H điều khiển xe máy biển số 59S3-522.68 chở Nguyễn Hữu L mang theo bình xịt hơi cay đi cướp giật tài sản. Cả hai lưu thông trên đường Lê Thị Hà, khi đến trước đài tưởng niệm thuộc ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn thì L phát hiện chị Lê Minh Ph đang ngồi sau xe máy do chị Nguyễn Minh Ph điều khiển lưu thông theo hướng ngược chiều với xe của L, chị Ph có cầm một ví màu trắng. L ra hiệu cho H biết. H điều khiển xe quay lại, từ phía sau chạy lên áp sát vào xe của chị Ph, L giật cái ví của chị Minh Ph rồi cả hai tẩu thoát vào đường Ngô Quyền. L kiểm tra thì thấy trong ví có một điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen và số tiền 1.600.000 đồng nhưng chỉ báo cho H biết có 01 điện thoại di động. Huy chở L đến tiệm điện thoại Thiên An để L vào bán cho Vũ Ngọc H điện thoại di động của chị Ph được 1.800.000 đồng, chia nhau mỗi người 900.000 đồng. Riêng số tiền 1.600.000 đồng L không chia cho H.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 25/9/2022, Vũ Thanh T liên lạc với Nguyễn Minh N qua messenger để rủ N đi cướp giật tài sản N đồng ý. T điều khiển xe máy biển số 68D1-360.05 đến đón N rồi đưa xe cho Nhân điều khiển chở T ngồi sau. Khi trên đường Phan Văn Hớn đến trước khu đất trống thuộc ấp 2, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn thì T phát hiện chị Lê Hoàng Diễm Q đang ngồi sau xe máy do anh Trương Minh T điều khiển lưu thông phía trước, chị Q đang sử dụng điện thoại di động hiệu ViVo Y15 S, T ra hiệu, Nh áp sát vào xe của anh T để T giật điện thoại di động của chị Qu. Sau khi giật được điện thoại, Nh điều khiển chở T tẩu thoát, cả hai đến tiệm điện thoại Thiên An định bán điện thoại nhưng tiệm đóng cửa nên T giữ lại rồi cả hai đi về.

Đến 14 giờ ngày 26/9/2022, T tiếp tục điều khiển xe đến ngã ba Hồng Châu đón Nh đi cướp giật tài sản. Khi N đang điều khiển xe máy biển số 68D1-360.05 chở T mang theo 02 bình xịt hơi cay lưu thông trên đường Nguyễn Thị Thử thuộc xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn thì bị lực lượng tuần tra đội cảnh sát hình sự huyện Hóc Môn phát hiện đưa về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, các bị cáo còn khai nhận thực hiện các vụ cướp giật điện thoại di động như sau: Trong ngày 22/6/2022, Trương Thành Tr điều khiển xe máy biển số 66N1-149.10 chở Hồ Ngọc B thực hiện 3 vụ cướp giật điện thoại di động tại ấp Trung Đông, xã Thới Tam Thôn, tại đường Đặng Thúc Vịnh thuộc ấp 1, xã Đông Thạnh và tại khu vực Ngã Ba Giồng, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn; Trong ngày 23/6/2022, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N cùng H, C cướp giật 03 điện thoại tại khu vực xã Tân Hiệp, tại đường Đặng Thúc Vịnh, huyện Hóc Môn và tại phường Trung Mỹ Tây, Quận 12. Các điện thoại đều được bán cho Tuyển. Cơ quan điều tra chưa xác định được bị hại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐGTS ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn định giá: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh dung lượng 64GB là 7.000.000.000 đồng

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 19/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn định giá: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 4 là 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động Vivo Y15S là 300.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Aris màu đen là 800.000 đồng. Tổng cộng 2.600.000 đồng. Riêng 01 ví màu trắng, có dây đeo, không nhãn hiệu do không có thông tin đầy đủ nên Hội đồng không có cơ sở định giá.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Trương Thành Tr:

- 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo thun màu đen ngắn tay có hình con gấu, 01 quần jeans ngắn màu xanh là trang phục mặc lúc phạm tội
- 4.600.000 đồng tiền ngân hàng Việt Nam, số tiền B và Tr bán điện thoại cướp giật được chia nhau.

Thu giữ của Hồ Ngọc B:

- 01 xe máy có gắn biển số: 66N11 - 149.10, số khung: RLCE55L10EY463930; số máy: 5581-463942, qua tra cứu số khung, số máy không có dữ liệu thông tin quản lý, Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Kết quả xác minh biển số 66N11 - 149.10 là của xe máy có số khung RLCE55L10EY463930, số máy 5581-463942, do bà Trần Thị Ngọc B đứng tên chủ sở hữu, bà Bích hiện đang quản lý và sử dụng xe này. Hồ Ngọc B khai mua xe của người khác không biết họ tên địa chỉ, khi mua xe người bán nói xe mất giấy tờ.

- 01 quần Jeans ngắn màu đen trắng có chữ “TCS”; 01 áo thun ngắn tay màu đen xanh, Bảo mặc khi cùng đồng phạm cướp giật tài sản.

Thu giữ của Lê Minh T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trả lại cho anh Lữ Phong Kh.

- 05 điện thoại di động gồm: hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, Imel 353903101485991; hiệu Samsung Galaxy A50 màu xanh; hiệu Vivo màu xanh; hiệu Samdung A12 màu xanh; hiệu Samsung Galaxy M21 màu xanh là điện thoại trong vụ cướp giật tài sản chưa các định được bị hại. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm bị hại.

Thu giữ của Vũ Thanh T:

- 01 điện thoại hiệu Vivo Y15S, Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Lê Hoàng Diễm Q.
- 01 quần jean dài màu đen là trang phục Tùng mặc khi phạm tội; 02 bình xịt hơi cay màu đen, kết quả giám định là bình xịt hơi cay, còn sử dụng được, không xác định nguồn gốc, xuất xứ, có tính năng, tác dụng tương tự như công cụ hỗ trợ, Tùng sử dụng để xịt vào bị hại nhằm tẩu thoát.

Thu giữ của Nguyễn Minh N:

- 01 xe máy gắn biển số 68D1-360.05, số khung GY353368, số máy G3D4E - 370781, kết quả giám định số khung, số máy nguyên thủy, xe do bà Đỗ Ngọc Thúy đứng tên chủ sở hữu, bà Thúy đã bán xe cho người khác không làm thủ tục sang tên, không nhớ họ tên, địa chỉ người mua, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến làm việc. Xe do T đưa cho N điều khiển chở T đi cướp giật tài sản, T khai xe là của Lê Hoàng A, Hoàng A bị Công an bắt về hành vi cướp giật có để lại xe và bình xịt hơi cay nên T sử dụng làm Ph tiện phạm tội.

Vũ Ngọc H giao nộp điện thoại di động hiệu Vsmart Aris, Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Lê Thị Minh Ph. Riêng điện thoại di động hiệu Oppo Reno của anh Khru Tiến D, H đã bán cho người khác không thu hồi được.

Về dân sự: Các bị hại Lữ Phong Kh, Lê Thị Minh Ph và Lê Hoàng Diễm Q đã nhận lại điện thoại di động và Vũ Ngọc H không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Riêng anh Khuru Tiến D yêu cầu bồi thường điện thoại di động bị cướp giật số tiền 4.000.000 đồng. Các bị cáo chưa thực hiện bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 137/CT-VKSHM ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N, Vũ Thanh T, Lâm Quan H, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr về tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; Lê Minh T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Luật sư Dương Đình Thọ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu L; Luật sư Bùi Thị Hồng Vân (gửi bài bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh N); Luật sư Võ Thị Tuyết Hạnh bào chữa cho bị cáo Hồ Ngọc B; Luật sư Huỳnh Khắc Thuận bào chữa cho bị cáo Trương Thành Tr, Luật sư Vũ Anh Tuấn bào chữa cho bị cáo Vũ Thanh T, Luật sư Nguyễn Khắc Hiếu bào chữa cho bị cáo Lâm Quan H đều thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng. Các luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi phạm tội các bị cáo đều là người vị thành niên, mới lần đầu phạm tội, đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; gia đình các bị cáo thuộc trường hợp khó khăn. Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo L, Nh, B, Tr, T, H xác định nội dung cáo trạng truy tố các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” là đúng hành vi của các bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật nhưng đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- + Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;
- + Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;
- + Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thanh T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù;
- + Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Quan H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;
- + Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Ngọc B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;
- + Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Thành Tr từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;
- + Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Khuru Tiến D yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu L và bị cáo Nguyễn Minh N liên đới bồi thường số tiền 4.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt để được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N, Vũ Thanh T, Lâm Quan H, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr, Lê Minh T khai nhận hành vi phạm tội của

mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, với bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào các ngày 23.6.2022, ngày 12.9.2022, ngày 25.9.2022 các bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr, Vũ Thanh T, Lâm Quan H đã có hành vi sử dụng xe gắn máy làm Ph tiện thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”. Các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của các bị hại Lữ Phong Kh, Khuru Tiến D, Lê Thị Minh Ph, Lê Hoàng Diễm Q trong việc quản lý, sử dụng tài sản đã công khai chiếm đoạt tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có sự bàn bạc thống nhất ý chí, có sự phân công rõ ràng, các bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội. Khi bị truy đuổi các bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N còn sử dụng bình xịt hơi cay để chống trả. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, dùng thủ đoạn nguy hiểm và hành hung để tẩu thoát là các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 171 BLHS. Hành vi của bị cáo Lê Minh T biết rõ điện thoại di động do các bị cáo cướp giật được đem bán nhưng vẫn mua. Do đó hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự xã hội tại địa Ph. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Các bị cáo có đủ sức khỏe để lao động nhưng do háms lợi bất chính nên rủ nhau cướp giật tài sản. Đây là vụ án đồng phạm có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Trong đó bị cáo Nguyễn Hữu L và bị cáo Nguyễn Minh N tham gia cướp giật 03 vụ, còn lại các bị cáo Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr, Vũ Thanh T, Lâm Quan H mỗi bị cáo tham gia 01 vụ cướp giật. Do đó, các bị cáo Lĩnh, Nhân phải chịu trách nhiệm cao hơn đối với các bị cáo còn lại.

Đối với bị cáo Lê Minh T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng có đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa

Các bị cáo Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr, Vũ Thanh T, Lâm Quan H thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi; bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N thực hiện hành vi phạm tội khi chưa thành niên đủ 18 tuổi nên cân nhắc khi quyết định hình phạt để đảm bảo tính răn đe, giáo dục.

Tại phiên tòa các luật sư, trợ giúp viên pháp lý của các bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr, Vũ Thanh T, Lâm Quan H phát biểu: Thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng chỉ đề nghị cân nhắc các bị cáo khi phạm tội còn là vị thành niên, mới phạm tội lần đầu; đều là con em lao động nghèo nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Xét lời đề nghị của các luật sư, trợ giúp viên pháp lý là có cơ sở nên chấp nhận một phần.

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, tiền án, tiền sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N phạm tội hai lần trở lên

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N, Vũ Thanh T, Lâm Quan H, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr, Lê Minh T tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phần lớn tài sản phạm tội đã được thu hồi trả cho bị hại, riêng bị cáo Nguyễn Hữu L và Lâm Quan H sau khi phạm tội ra đầu thú nên cần xem xét áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Khuru Tiến D yêu cầu các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Hữu L bồi thường số tiền là 4.000.000 đồng bị cáo L và Nh tự nguyện mỗi bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 nón bảo hiểm màu trắng;
- 01 nón bảo hiểm màu đen;
- 01 áo thun màu đen ngắn tay có hình con gấu;
- 01 quần jeans ngắn màu xanh là trang phục mặc lúc phạm tội (Tr)
- 01 quần jeans ngắn màu đen trắng có chữ “TCS”;
- 01 áo thun ngắn tay màu đen xanh, B mặc khi cùng đồng phạm cướp giật tài sản Xét thấy các vật chứng là đồ dùng cá nhân của các bị cáo, các bị cáo không có yêu cầu nhận lại, Hội đồng xét xử nhận thấy các đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 05 (năm) điện thoại di động gồm: hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, Imel 353903101485991; hiệu Samsung Galaxy A50 màu xanh; hiệu Vivo màu xanh; hiệu Samsung A12 màu xanh; hiệu Samsung Galaxy M21 màu xanh. Là các điện thoại trọng vụ cướp giật tài sản chưa xác định bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu để xử lý giải quyết theo diện tài sản vắng chủ.

Đối với vật chứng là xe máy có gắn biển số: 66N11 - 149.10, số khung: RLCE55L10EY463930; Số máy: 5581-463942

Đối với vật chứng là xe máy gắn biển số 68D1-360.05, số khung GY353368, số máy G3D4E-370781.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo quyết định chuyển vật chứng số 112/QĐ-VKSHM ngày 27/4/2023

Hai xe máy nêu trên không có chứng cứ chứng minh bị cáo mua hợp pháp. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy: Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu. Hết thời hạn một năm kể từ ngày thông báo mà không xác định được ai là chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 4.600.000 đồng là tiền B và Tr bán điện thoại chia nhau cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N, Vũ Thanh T, Lâm Quan H, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr, Lê Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng theo quy định. Bị cáo N, L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2022.

2. Áp dụng điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022.

3. Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 90, 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án số 243/HSST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “cướp giật tài sản”.

Bị cáo Hồ Ngọc B phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022 được khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 14/12/2021 đến ngày 22/12/2021.

4. Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 90, 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Thành Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/06/2022.

5. Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 90, 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự :

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T 01 (một) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/09/2022.

6. Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 90, 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Quan H 01 (một) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2022.

7. Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

8. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Hữu L phải bồi thường cho anh Khuru Tiến D số tiền 4.000.000 đồng, mỗi bị cáo là 2.000.000 đồng.

9. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

9.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 4.600.000 (bốn triệu sáu trăm ngàn) đồng.

9.2. Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 02 chiếc xe máy trong thời hạn 01 năm, nếu không có kết quả thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với:

- 01 xe máy có gắn biển số: 66N11 - 149.10, số khung: RLCE55L10EY463930; Số máy: 5581-463942

- 01 xe máy gắn biển số 68D1-360.05, số khung GY353368, số máy G3D4E-370781.

- 05 điện thoại di động gồm: hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, Imel 353903101485991; hiệu Samsung Galaxy A50 màu xanh; hiệu Vivo màu xanh; hiệu Samsung A12 màu xanh; hiệu Samsung Galaxy M21 màu xanh. Giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu để giải quyết theo diện tài sản vắng chủ.

9.3. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng;
- 01 nón bảo hiểm màu đen;
- 01 áo thun màu đen ngắn tay có hình con gấu;
- 01 quần Jeans ngắn màu xanh là trang phục mặc lúc phạm tội;
- 01 (một) quần Jeans ngắn màu đen trắng có chữ “TCS”;
- 01 áo thun ngắn tay màu đen xanh, B mặc khi cùng đồng phạm cướp giật tài sản.

Vật chứng của vụ án do chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 112/QĐ-VSKHS ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

10. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh N, Vũ Thanh T, Lâm Quan H, Hồ Ngọc B, Trương Thành Tr và Lê Minh T, mỗi bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo L, Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, mỗi bị cáo chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

11. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo L, Nh, B, Tr, T, H người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thành Danh

